

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 22/2021/DS-ST

Ngày: 07 - 5 - 2021.

V/v tranh chấp

Hợp đồng vay tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Duy Khánh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Cao Thị Mỹ Phụng**.

2. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Khắc Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 314/2020/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín**.

Trụ sở chính: số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Hán Mai – chức vụ: Phó trưởng phòng giao dịch Giá Rai, Bạc Liêu (theo văn bản ủy quyền ngày 14/10/2020)

Địa chỉ: Số 151 – 153, Quốc Lộ 1A, Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

** Bị đơn:* Ông **Dương Hữu Tín** – sinh năm 1964;

Trú tại: Ấp 1, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), do ông Hà

Hán Mai đại diện theo ủy quyền trình bày: ông Dương Hữu Tín có vay tiền của Ngân hàng 02 lần, cụ thể như sau:

- Ngày 05/9/2018, ông Dương Hữu Tín có ký với Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bạc Liêu – Phòng giao dịch Giá Rai Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1824800818, hợp đồng hai bên thỏa thuận như sau:

- + Tiền vốn gốc vay là 40.000.000 đồng.
- + Mục đích vay: mua sắm đồ dùng gia đình.
- + Lãi suất: 03 tháng đầu tiên là 22,8%/năm. Tại thời điểm bắt đầu từ tháng thứ 04 kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất của toàn bộ dư nợ vay được áp dụng theo mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm 13 tháng trả lãi cuối kỳ của Sacombank cộng (+) biên độ 15%/năm và được Sacombank quyết định điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần và phù hợp với quy định của nhà nước về lãi suất cho vay. Lãi suất điều chỉnh trong từng thời kỳ được hiểu là lãi suất điều chỉnh nhưng định kỳ điều chỉnh là không bắt buộc. Lãi suất này đã được các bên thỏa thuận và phù hợp với quy định của pháp luật.

- + Lãi suất hiện tại: 22,8%/năm.
- + Thời hạn vay: 36 tháng.
- + Thời điểm trả hết nợ: 05/9/2021.
- + Phương thức thanh toán: Vốn gốc và lãi được trả trong 36 kỳ, mỗi kỳ bằng 01 tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là 28/9/2018, các kỳ trả nợ tiếp theo vào ngày 28 hàng tháng, số tiền trả mỗi kỳ là 1.111.000 đồng, số tiền trả kỳ cuối là 1.115.000 đồng.
- + Bảo đảm tiền vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân 05/9/2018 đến nay ông Tín chỉ thanh toán cho ngân hàng số tiền vốn là 12.221.000 đồng và tiền lãi là 7.021.603 đồng. Do ông Tín đã vi phạm kì hạn trả nợ nên ngày 28/8/2019 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến hết ngày 07/5/2021, ông Tín còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 44.469.802 đồng, trong đó:

- + Nợ gốc: 27.779.000 đồng,
- + Lãi trong hạn: 11.302.248 đồng,
- + Lãi quá hạn: 5.388.554 đồng.

- Ngày 26/10/2018, ông Dương Hữu Tín có ký với Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bạc Liêu – Phòng giao dịch Giá Rai Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1829900798, hợp đồng hai bên thỏa thuận như sau:

- + Tiền vốn gốc vay là 180.000.000 đồng.
- + Mục đích vay: mua sắm đồ dùng gia đình.
- + Lãi suất: 09%/năm.
- + Thời hạn vay: 60 tháng.
- + Thời điểm trả hết nợ: 26/10/2023.

+ Phương thức thanh toán: Vốn gốc và lãi được trả trong 60 kỳ, mỗi kỳ bằng 01 tháng trả vào ngày 30 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là 30/11/2018, số tiền trả mỗi kỳ là 4.350.000 đồng, số tiền trả kỳ cuối là 4.350.000 đồng.

+ Bảo đảm tiền vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân 26/10/2018 đến nay ông Tín chỉ thanh toán cho ngân hàng số tiền vốn là 26.103.299 đồng và tiền lãi là 12.161.901 đồng. Do ông Tín đã vi phạm kì hạn trả nợ nên ngày 30/7/2019 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến hết ngày 07/5/2021, ông Tín còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 235.041.572 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 153.896.701 đồng,

+ Lãi trong hạn: 68.850.000 đồng,

+ Lãi quá hạn: 12.294.871 đồng.

Mặc dù Ngân hàng thường xuyên đôn đốc và yêu cầu ông Dương Hữu Tín có trách nhiệm thanh toán ngay các khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Tín trả nợ nhưng đến nay ông Tín vẫn chưa thanh toán các khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản tại hợp đồng đã ký.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho Ngân hàng thì nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Hữu Tín phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền, cụ thể như sau:

+ Số tiền theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1824800818 ký ngày 05/9/2018 là 44.469.802 đồng, trong đó nợ gốc là 27.779.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 11.302.248 đồng, nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 07/5/2021 là 5.388.554 đồng, đồng thời ông Tín còn phải trả tiền lãi của nợ gốc nêu trên từ ngày 08/5/2021 đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng.

+ Số tiền theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1829900798 ký ngày 26/10/2018 là 235.041.572 đồng, trong đó nợ gốc là 153.896.701 đồng, nợ lãi trong hạn là 68.850.000 đồng, nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 07/5/2021 là 12.294.871 đồng, đồng thời ông Tín còn phải trả tiền lãi của nợ gốc nêu trên từ ngày 08/5/2021 đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng.

Ngoài ra Ngân hàng không yêu cầu gì thêm.

* Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Tín, nhưng ông Tín đều vắng mặt và không gửi văn bản hay ý kiến gì phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng cho Tòa án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã xảy ra sai sót sau: ngày 24/02/2021 Thẩm phán ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-DS, vụ án thuộc trường hợp Kiểm sát viên tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng đến ngày 23/4/2021 Tòa án mới chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát. Ngoài vi phạm trên thì Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các

văn bản có liên quan nên về hình thức tổ tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn là ông Dương Hữu Tín đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tín.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín về việc yêu cầu ông Dương Hữu Tín trả số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo các hợp đồng đã ký, đồng thời buộc ông Tín phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy mục đích vay tiền để tiêu dùng cá nhân và bên vay ông Dương Hữu Tín không có đăng ký kinh doanh, không thỏa mãn về điều kiện chủ thể trong quan hệ tranh chấp kinh doanh, thương mại nên đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Dương Hữu Tín có địa chỉ cư trú tại Ấp 1, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn ông Dương Hữu Tín đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Tín theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp thể hiện ngày 05/9/2018, Ngân hàng với ông Dương Hữu Tín có ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1824800818 với số tiền vay là 40.000.000 đồng. Đến ngày 26/10/2018, Ngân hàng với ông Dương Hữu Tín có ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1829900798 với số tiền vay là 180.000.000 đồng. Ông Tín đã nhận số tiền vay theo các hợp đồng ký kết, việc ông Tín có ký hợp đồng để vay tiền của Ngân hàng là có xảy ra trên thực tế. Tuy nhiên ông Tín không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết, cụ thể là không trả nợ đúng theo kỳ hạn nên đã vi phạm nghĩa vụ của người vay. Do đó, Ngân hàng khởi kiện ông Tín là có cơ sở. Ngân hàng cung cấp chứng cứ là Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1824800818 ngày 05/9/2018 và Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1829900798 ngày 26/10/2018 có chữ ký của ông Dương Hữu Tín.

Xét yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu ông Dương Hữu Tín trả số nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã ký kết, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1824800818 ngày 05/9/2018 và Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1829900798 ngày 26/10/2018 được giao kết giữa Ngân hàng và khách hàng vay là ông Tín có thể hiện đầy đủ địa chỉ cụ thể của khách hàng, số tiền vay, mục đích vay, lãi suất, thời hạn vay tiền, thời điểm trả nợ, phương thức trả nợ và các điều khoản khác được các bên thỏa thuận; hợp đồng được các bên tự nguyện ký kết, hình thức tuân thủ đúng quy định, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp và không trái quy định nhưng khách hàng vay là ông Tín đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng, cụ thể là:

- Đối với hợp đồng số LD1824800818 ngày 05/9/2018 ông Tín chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn là 12.221.000 đồng và tiền lãi là 7.021.603 đồng. Hiện ông Tín còn nợ tiền gốc là 27.779.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 11.302.248 đồng, nợ lãi quá hạn là 5.388.554 đồng tạm tính đến ngày 07/5/2021.

- Đối với hợp đồng số LD1829900798 ngày 26/10/2018 ông Tín chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn là 26.103.299 đồng và tiền lãi là 12.161.901 đồng. Hiện ông Tín còn nợ tiền gốc là 153.896.701 đồng, nợ lãi trong hạn là 68.850.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 12.294.871 đồng tạm tính đến ngày 07/5/2021.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa ông Tín đều vắng mặt và không có ý kiến gửi đến Tòa án về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, cũng như ý kiến về những tài liệu, chứng cứ mà Ngân hàng cung cấp. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Tín về số tiền vay gốc, lãi suất theo quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

[5] Về án phí: theo khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định: “*Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận*”. Ông Tín phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền 44.469.802 đồng + 235.041.572 = 279.511.374 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng là: 279.511.374 đồng x 5% = 13.975.500 đồng.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí, nên được hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[6] Đối với những vi phạm về thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như đại diện Viện kiểm sát nhận định ở trên là đúng nhưng xét thấy những vi phạm này không làm ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án, cũng không có đương sự nào khiếu nại nên Tòa án ghi nhận và rút kinh nghiệm.

Như đã phân tích ở trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

1.1. Buộc ông Dương Hữu Tín có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (do Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bạc Liêu – Phòng giao dịch Giá Rai đại diện nhận) số tiền 44.469.802 đồng (Bốn mươi bốn triệu, bốn trăm sáu chín ngàn tám trăm linh hai đồng), trong đó nợ gốc là 27.779.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 11.302.248 đồng, nợ lãi quá hạn là 5.388.554 đồng.

Ông Dương Hữu Tín còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1824800818 ký ngày 05/9/2018 từ ngày 08/5/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.2. Buộc ông Dương Hữu Tín có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (do Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bạc Liêu – Phòng giao dịch Giá Rai đại diện nhận) số tiền 235.041.572 đồng (Hai trăm ba mươi lăm triệu, không trăm bốn mươi một ngàn năm trăm bảy mươi hai đồng), trong đó nợ gốc là 153.896.701 đồng, nợ lãi trong hạn là 68.850.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 12.294.871 đồng.

Ông Dương Hữu Tín còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1829900798 ký ngày 26/10/2018 từ ngày 08/5/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Dương Hữu Tín phải nộp 13.975.500 đồng (Mười ba triệu, chín trăm bảy mươi lăm ngàn năm trăm đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí, Ngân hàng được nhận lại 6.752.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002258 ngày 31/12/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Giá Rai.

3/. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/5/2021). Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TX, Giá Rai;
- CCTHADS TX. Giá Rai;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Khánh

